TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 05/2021/QĐ - TA	*Đ, ngày 07 tháng 6 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Đ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp:* Bà Mai Thị Hồng Thái
- *Thư ký phiên họp:* Bà Lô Thị Lệ Hoài

Ngày 07 tháng 6 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 05/2021/QĐ - TA ngày 31 tháng 5 năm 2021, đối với:

Họ và tên: **Chu Văn N (Chu Văn K)**; Sinh ngày 05/9/1975

Giấy chứng minh nhân dân số 090976764, cấp ngày 01/6/2020 tại Công an tỉnh Thái Nguyên.

Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Làm ruộng.

Tiền án, tiền sự: Không.

Con ông: Chu Minh S và bà Vi Thị L

(Vắng mặt tại phiên họp.)

Có sự tham gia của:

1.Đại diện cơ quan đề nghị: Bà Vũ Thị Thảo – Phó trưởng phòng Phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Theo giấy uỷ quyền số: 05/GUQ-PLĐTB&XH ngày 31/5/2021 của Trưởng phòng Lao động Thương Binh và Xã hội huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên: Bà Nhữ Như Nhung - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn N, sinh năm 1975, nơi cư trú: Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên do UBND xã V phối hợp cùng Công an xã V lập, thể hiện như sau:

Vào hồi 09 giờ 00’ ngày 02/5/2021 tại xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên, Công an xã V bắt quả tang và lập biên bản vi phạm hành chính đối tượng Chu Văn N đang có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý. Ngay sau đó, Công an xã V đã phối hợp cùng trạm y tế xã V tiến hành lấy mẫu xét nghiệm để xác định tình trạng nghiện ma tuý của Chu Văn N.

Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy ngày 03/5/2021, Trạm Y tế xã V đã kết luận Chu Văn N nghiện ma túy (loại Heroine).

Tại bản tường trình, Chu Văn N khai nhận: Bản thân đã sử dụng ma túy từ năm 2007, hình thức sử dụng: hít. N đã tự cai nghiện nhiều lần nhưng cho đến nay vẫn chưa từ bỏ được ma tuý. Đến ngày 02/5/2021 khi N đang sử dụng trái phép chất ma tuý thì bị công an xã V bắt quả tang.

Căn cứ theo quy định của pháp luật, UBND xã V đã phối hợp cùng Công an xã V tiến hành lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Chu Văn N.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, Phòng Lao động - TB&XH huyện Đ đã có Công văn số 119/LĐTBXH - TN, về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Chu Văn N.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - TB&XH huyện Đ giữ nguyên quan điểm đề nghị Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở Tư vấn và điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên đối với đối tượng Chu Văn N, thời gian đề nghị là 24 (Hai mươi bốn) tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ:

- Việc tuân theo pháp luật của Tòa án từ khi thụ lý đến khi mở phiên họp và tại phiên họp đã thực hiện đúng quy định về thời hạn, trình tự thủ tục tố tụng, thành phần phiên họp được đảm bảo theo quy định.

- Quan điểm về việc giải quyết hồ sơ: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, thấy đủ căn cứ để áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Chu Văn N. Do vậy, đề nghị TAND huyện Đ quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng Chu Văn N, thời gian từ 18 đến 24 tháng.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, trên cơ sở xem xét toàn diện, đầy đủ các tài liệu, chứng cứ, ý kiến của đại diện cơ quan đề nghị Phòng Lao động - TB&XH huyện Đ, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đ,

XÉT THẤY:

1. Về tố tụng:

Về thẩm quyền: Căn cứ khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 ngày 20/6/2012, Điều 3 Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân thì việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn N thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

Về thời hiệu: Căn cứ theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 6 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 4 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, khoản 1 Điều 9 Nghị quyết số 04/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao; Căn cứ kết quả xác định thời điểm sử dụng ma tuý trái phép lần cuối của Chu Văn N (ngày 02/5/2021), xác định thời hiệu áp dụng biện pháp xử lý hành chính đối với Chu Văn N tới thời điểm hiện nay đảm bảo đúng quy định.

Tại phiên họp vắng mặt người bị đề nghị là Chu Văn N mặc dù đã được Tòa án triệu tập, tống đạt hợp lệ. Căn cứ khoản 2 Điều 19 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Nghị quyết số: 04/2015/NQ - HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Tòa án nhân dân huyện Đ tiến hành mở phiên họp vắng mặt Chu Văn N.

Về hồ sơ đề nghị: Đã có đầy đủ các tài liệu theo quy định tại Điều 103, khoản 2 Điều 104 Luật xử lý vi phạm hành chính, Điều 9 Nghị định 221/NĐ-CP ngày 30/12/2013 của Chính Phủ quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Nghị định 136/2016/NĐ - CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013 ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

2. Về nội dung:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ và ý kiến của cơ quan đề nghị, xét thấy:

Chu Văn N(Chu Văn K) là người đã trưởng thành, nhận thức được tác hại của ma tuý và biết rõ việc sử dụng trái phép chất ma tuý là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý sử dụng. Bản thân N thừa nhận đã thường xuyên sử dụng ma tuý từ năm 2007 đến nay. N đã được áp dụng biện pháp giáo dục tại xã V; Ngày 22/4/2021 Chu Văn N được Chủ tịch UBND xã V cấp Giấy chứng nhận đã chấp hành xong quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã nhưng vẫn sử dụng ma tuý. Điều đó cho thấy, N chưa đủ bản lĩnh, nghị lực vượt lên chính mình để từ bỏ ma tuý. Hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý của N đã gây nguy hại cho bản thân, cho gia đình và cộng đồng xã hội.

Ngày 02/5/2021 Công an xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên phối hợp với Trạm y tế xã V tiến hành xét nghiệm chất ma tuý đối với Chu Văn N; Ngày 03/5/2021, Trạm trưởng Trạm y tế xã V có phiếu xác định Chu Văn N nghiện ma tuý loại Heroine. Do đó Công an xã V phối hợp với UBND xã V tiến hành xác minh, thu thập tài liệu và lập hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn N.

Xét thấy, việc áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn N là cần thiết để giúp cho N có thời gian xa lánh ma tuý, vượt lên chính mình để trở thành công dân có ích cho xã hội. Xét đề nghị của Phòng Lao động - TB&XH huyện Đ là có căn cứ, đúng theo quy định tại khoản 2 Điều 95, khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính

Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ của người bị áp dụng: Chu Văn N có nhân thân xấu do bản thân là người nghiện ma túy mặc dù đã được giáo dục tại xã nhưng đến nay chưa từ bỏ được ma túy. Về tình tiết tăng nặng: dựa vào bản tóm tắt lý lịch cho thấy Chu Văn N không phải chịu tình tiết tăng nặng. Trong quá trình lập hồ sơ Chu Văn N tự nguyện khai báo việc thường xuyên sử dụng ma túy. Đây được coi là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính, do đó Chu Văn N được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ theo quy định này.

Căn cứ vào tính chất, mức độ, hậu quả vi phạm, nhân thân người vi phạm, tình tiết giảm nhẹ thì thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn N theo mức đề nghị 24 tháng của Phòng Lao động – Thương binh và xã hội huyện Đ là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 6; khoản 2 Điều 9; Điều 95; khoản 1 Điều 96; Điều 103; khoản 2 Điều 105; Điều 110 Luật xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định về chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nghị định 136/2016/NĐ - CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 221/2013 ngày 30/12/2013 của Chính phủ.

Căn cứ khoản 1 Điều 3; Các Điều 23, 29, 30, 31, 32 Pháp lệnh số: 09/2014/UBTVQH13 ngày 20 tháng 01 năm 2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

Căn cứ Nghị quyết số 04/2015/NQ-HĐTP ngày 24/12/2015 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn thi hành một số quy định của pháp luật về xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Chu Văn N, sinh ngày 05/9/1975, ĐKHKTT và chỗ ở: Xóm L, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **24 (Hai mươi bốn)** tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính có quyền khiếu nại Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết; Cơ quan đề nghị có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị đối với Quyết định này trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định của Tòa án.

Thủ tục khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị Quyết định thực hiện theo quy định tại Điều 32 của Pháp lệnh số 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/01/2014 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định này: Công an huyện Đ chủ trì, phối hợp với Phòng Lao động- Thương binh và Xã hội huyện Đ đưa người đi thi hành Quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc; Cơ sở Tư vấn và điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên tiếp nhận người bị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

THẨM PHÁN

ĐÃ KÝ

Mai Thị Hồng Thái

Nơi nhận:
- Phòng LĐ-TB&XH huyện Đ;
- VKSND huyện Đ;
- Công an huyện Đ;
- UBND xã V, huyện Đ;
- Công an xã V, huyện Đ;
- Cơ sở Tư vấn và Điều trị cai nghiện ma túy tỉnh Thái Nguyên;
- Người bị áp dụng;
- Lưu hồ sơ.